

Số: 147 /QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 22 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông
tỉnh Hưng Yên năm học 2026-2027

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 10/12/2025;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 10/TTr-SGDĐT ngày 21/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông tỉnh Hưng Yên năm học 2026-2027.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *nhv*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Báo và Phát thanh truyền hình Hưng Yên;
- Công ty Điện lực Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. *nhv*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Nghiêm

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông tỉnh Hưng Yên năm học 2026-2027

*(Kèm theo Quyết định số 147 /QĐ-UBND ngày 22 /01/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức tuyển học sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông (THPT) chuyên, trường THPT, trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THPT, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh.

- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cơ sở giáo dục trong giai đoạn giáo dục cơ bản; thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS) và phân luồng đào tạo sau khi học sinh học hết chương trình THCS.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); công tác tuyển sinh bảo đảm an toàn, khách quan, công bằng và nghiêm túc.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển sinh.

- Phương thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, điểm chuẩn xét tuyển được công bố công khai, kịp thời. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

II. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp THCS tại tỉnh Hưng Yên hoặc có nơi cư trú tại tỉnh Hưng Yên nhưng tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác; trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 (sau đây gọi là Điều lệ trường trung học). Riêng thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên phải có kết quả rèn luyện và kết quả học tập các năm học cấp THCS được đánh giá từ mức khá trở lên.

Những trường hợp khác do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

2. Chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh

- Chỉ tiêu tuyển sinh: *Theo Phụ lục 1 đính kèm.*

- Địa bàn tuyển sinh: Không phân vùng tuyển sinh trên địa bàn tỉnh. Thí sinh được đăng ký dự thi vào một trường THPT chuyên và/hoặc một trường phổ thông công lập không chuyên trên địa bàn tỉnh.

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức một kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 chung cho trường THPT chuyên và trường THPT công lập không chuyên (sau đây gọi là tất là Kỳ thi).

4. Đăng ký dự thi

Thí sinh tốt nghiệp THCS năm học 2025-2026 đăng ký dự thi trực tuyến; các trường hợp khác (thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm học 2025-2026 và thí sinh tốt nghiệp THCS ở tỉnh ngoài) đăng ký dự thi trực tuyến hoặc trực tiếp.

Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT nào sẽ dự thi và xét tuyển (đợt 1) tại trường THPT đó.

5. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, cộng điểm khuyến khích (*chỉ được áp dụng trong tuyển sinh vào trường THPT công lập không chuyên*)

Thực hiện theo Điều 14 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; cụ thể như sau:

5.1. Tuyển thẳng

a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở.

b) Học sinh là người dân tộc rất ít người.

c) Học sinh khuyết tật.

d) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

đ) Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

5.2. Chế độ ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi. Trong đó, nhóm 1: được cộng 2.0 điểm; nhóm 2 được cộng 1.5 điểm; nhóm 3 được cộng 1.0 điểm.

a) Nhóm đối tượng 1

- Con liệt sĩ;

- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Nhóm đối tượng 2

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

5.3. Cộng điểm khuyến khích

a) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại mục 5.1 nêu trên.

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

6. Tổ chức thi tuyển

6.1. Thời gian tổ chức thi

Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ tình hình thực tiễn xây dựng lịch thi cụ thể và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh.

6.2. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài, thang điểm bài thi, nội dung thi

a) Đối với thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT công lập không chuyên

- Môn thi: Toán, Ngữ văn và 01 môn thi thứ ba.

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức lựa chọn môn thi thứ ba, công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, chậm nhất trước ngày 31/3/2026.

- Thời gian làm bài thi: môn Ngữ văn: 120 phút; môn Toán: 90 phút; môn thi thứ ba: 60 phút.

- Hình thức thi: Ngữ văn thi theo hình thức tự luận; Toán và môn thi thứ ba thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan.

- Thang điểm bài thi: thang điểm 10.

- Nội dung thi: nằm trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chủ yếu là chương trình lớp 9.

b) Đối với thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên

- Môn thi: 04 môn thi gồm 03 môn Toán, Ngữ văn và 01 môn thi thứ ba theo quy định đối với trường THPT không chuyên tại mục a nêu trên và 01 môn thi chuyên như sau:

+ Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học: Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên môn nào phải dự thi môn chuyên đó.

+ Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học: Môn thi chuyên là môn Khoa học tự nhiên (nội dung thi theo các mạch kiến thức tương ứng với mỗi lớp chuyên là Vật lý, Hóa học, Sinh học).

+ Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Lịch sử, Địa lý: Môn thi chuyên là môn Lịch sử và Địa lý (nội dung thi theo các phân môn tương ứng với mỗi lớp chuyên là Lịch sử, Địa lý).

+ Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Hàn: Môn thi chuyên là môn Tiếng Anh.

- Thời gian làm bài môn thi chuyên: 150 phút.

- Hình thức thi: Môn thi chuyên thi theo hình thức tự luận, riêng môn Tin học thi theo hình thức lập trình trên máy vi tính.

- Thang điểm bài thi: thang điểm 10.

- Nội dung thi: nằm trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chủ yếu là chương trình lớp 9. Bài thi môn chuyên bảo đảm tuyển chọn được học sinh có năng khiếu về môn chuyên đó.

6.3. Ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi

Căn cứ Quy chế thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo

bài thi; quy định cụ thể và tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

7. Xét trúng tuyển và công bố kết quả tuyển sinh

7.1. Nguyên tắc chung

- Hội đồng tuyển sinh của các trường THPT thực hiện công tác xét trúng tuyển của trường và các công việc liên quan.

- Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh đảm bảo quy định về đối tượng, điều kiện dự tuyển, dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm quy chế thi; các bài thi đạt mức điểm điều kiện theo quy định (đối với trường THPT công lập không chuyên các bài thi đều đạt trên 1,0 điểm; trường THPT chuyên các bài thi đều đạt trên 2,0 điểm tính theo thang điểm 10). Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp 10 trường THPT chuyên phải làm đủ 04 bài thi: Bài thi môn Toán, Ngữ văn, môn thi thứ ba và bài thi môn chuyên. Nếu thí sinh bỏ bài thi môn chuyên sẽ không được dùng kết quả 03 bài thi môn Toán, Ngữ văn, môn thi thứ ba để xét trúng tuyển vào trường THPT công lập không chuyên đã đăng ký.

- Xét trúng tuyển vào trường THPT chuyên trước, sau đó xét trúng tuyển vào trường THPT công lập không chuyên. Thí sinh đã trúng tuyển vào trường THPT chuyên không được xét trúng tuyển vào trường THPT công lập không chuyên. Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên nếu không trúng tuyển sẽ được xét tuyển vào trường THPT công lập không chuyên theo nguyện vọng đã đăng ký.

- Xét trúng tuyển vào trường THPT công lập không chuyên theo nguyên tắc: xét trúng tuyển xong đợt 1, sau đó xét trúng tuyển đợt 2, xét tuyển bổ sung (nếu có) cho đến khi đủ chỉ tiêu tuyển sinh (thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng trước không được xét tuyển nguyện vọng sau).

- Thí sinh chỉ được chính thức công nhận trúng tuyển sau khi Hội đồng tuyển sinh nhà trường xem xét đủ hồ sơ, lập danh sách đề nghị và được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

7.2. Xét tuyển vào trường THPT chuyên

- Hệ số điểm bài thi: môn Toán, Ngữ văn, môn thi thứ ba tính hệ số 1; môn chuyên tính hệ số 2.

- Điểm xét tuyển: là điểm tổng của 04 môn thi đã tính hệ số.

- Căn cứ điểm xét tuyển của thí sinh, xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển sinh (theo lớp chuyên). Nếu các thí sinh cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên: (1) có điểm bài thi môn chuyên cao hơn; (2) có điểm trung bình môn chuyên cả năm lớp 9 cao hơn (Đối với lớp chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học xét theo điểm trung bình cả năm lớp 9 môn Khoa học tự nhiên; đối với lớp chuyên Lịch sử, Địa lý xét theo điểm trung bình cả năm lớp 9 môn Lịch sử và Địa lý; đối với các lớp chuyên tiếng nước

ngoài xét theo điểm trung bình cả năm lớp 9 môn Tiếng Anh); (3) có tổng điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của 04 môn thi cao hơn.

7.3. Xét tuyển vào trường THPT công lập không chuyên

- Điểm xét tuyển: là điểm tổng của 03 môn thi cộng điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

- Thực hiện xét tuyển thành 02 đợt:

+ Đợt 1: Sau khi có kết quả thi tuyển sinh, căn cứ chỉ tiêu được giao của từng trường THPT, thực hiện việc xét tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng tuyển sinh bằng 90% chỉ tiêu được giao (đã bao gồm số học sinh được tuyển thẳng). Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau và tổng số thí sinh xét đợt 1 không vượt quá chỉ tiêu tuyển sinh được giao thì xét trúng tuyển hết số thí sinh này.

+ Đợt 2: Các thí sinh chưa trúng tuyển ở đợt 1 được đăng ký xét tuyển đợt 2 vào một trường THPT công lập không chuyên bất kỳ trong tỉnh (trường thí sinh vừa dự thi hoặc một trường THPT công lập không chuyên khác). Căn cứ số chỉ tiêu còn lại của từng trường THPT, thực hiện xét trúng tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên: (1) có tổng điểm các bài thi Ngữ văn và Toán cao hơn, (2) có tổng điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của 03 môn thi cao hơn.

- Đối với các trường chưa tuyển đủ chỉ tiêu sau hai đợt xét tuyển, Hội đồng tuyển sinh nhà trường căn cứ tình hình thực tế, xây dựng phương án xét tuyển bổ sung, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT TƯ THỰC

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Học sinh tốt nghiệp THCS; trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: Theo Phụ lục II đính kèm.

3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể tiêu chí xét tuyển đối với các trường THPT ngoài công lập đảm bảo theo quy định.

4. Đăng ký tuyển sinh

Thí sinh đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến.

5. Xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh

Hội đồng tuyển sinh của các trường THPT ngoài công lập thực hiện công tác tuyển sinh của từng trường. Các trường tổ chức cho học sinh đăng ký dự tuyển, tổng hợp danh sách học sinh đăng ký dự tuyển, tổ chức xét tuyển theo

quy định, lập danh sách thí sinh trúng tuyển đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Công tác tuyển sinh hoàn thành trước ngày 31/7/2026.

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG TÂM GDNN-GDTX

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển: Học sinh tốt nghiệp THCS.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ tình hình thực tế tại địa phương quyết định chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 đối với các trung tâm GDNN-GDTX.

3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể tiêu chí xét tuyển đối với các trung tâm GDNN-GDTX đảm bảo theo quy định.

4. Đăng ký tuyển sinh

Thí sinh đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến.

5. Xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh

Hội đồng tuyển sinh của các trung tâm GDNN-GDTX thực hiện công tác tuyển sinh của từng trung tâm. Các trung tâm tổ chức cho học sinh đăng ký dự tuyển, tổng hợp danh sách học sinh đăng ký dự tuyển, tổ chức xét tuyển theo quy định, lập danh sách thí sinh trúng tuyển đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Công tác tuyển sinh hoàn thành trước ngày 31/7/2026.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh trung học phổ thông.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, quán triệt đầy đủ Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch tuyển sinh.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn và triển khai tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập; hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT đối với trường THPT ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX.

- Tổ chức lựa chọn môn thi thứ ba theo đúng quy định.

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh trung học phổ thông; quyết định thành lập các hội đồng ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi; quy

định cụ thể việc tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi; phê duyệt kết quả tuyển sinh trung học phổ thông.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, các đơn vị đặt Hội đồng coi thi chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Kỳ thi.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các trường THPT ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX công bố công khai kế hoạch tuyển sinh của trường, trung tâm; chỉ đạo tổ chức tuyển sinh đảm bảo chất lượng, tiến độ và theo đúng Quy chế thi tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn thu, sử dụng lệ phí tuyển sinh đảm bảo kinh phí để tổ chức tuyển sinh.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức Kỳ thi tại tỉnh bảo đảm an toàn, nghiêm túc, chất lượng, đúng Quy chế.

- Tổ chức kiểm tra công tác tuyển sinh đúng quy định.

- Thực hiện lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công tác báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung sau:

- + Kết quả lựa chọn môn thi thứ ba vào trường THPT công lập, thời gian tổ chức Kỳ thi, chậm nhất *trước ngày 31/3/2026*

- + Kết quả thực hiện Kế hoạch này và việc phê duyệt kết quả tuyển sinh của các nhà trường theo chỉ tiêu được giao *trước ngày 30/8/2026*.

- Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo về công tác tuyển sinh khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2. Công an tỉnh

- Chủ động nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến Kỳ thi như: Buôn bán thiết bị công nghệ cao để gian lận thi cử; hành vi thi thuê, thi hộ, thi kèm; tung tin thất thiệt ảnh hưởng tiêu cực đến Kỳ thi, gây mất an ninh trật tự tại các Hội đồng coi thi.

- Trao đổi với ngành Giáo dục các thông tin về nguy cơ mất an ninh an toàn trong Kỳ thi, hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến Kỳ thi; hướng dẫn, phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục và các cơ quan liên quan khắc phục tồn tại, bất cập ảnh hưởng đến công tác bảo đảm an ninh an toàn Kỳ thi.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, phương án triển khai lực lượng, phương tiện, biện pháp hỗ trợ Ngành Giáo dục bảo mật đề thi, bài thi, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn tại địa điểm diễn ra hoạt động của kỳ thi; theo dõi chặt chẽ tình hình thông tin về kỳ thi, nhất là các thông tin trên không gian mạng; phòng ngừa, phát hiện xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật và việc sử dụng thiết bị công nghệ cao để gian lận trong kỳ thi.

3. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh trong thời gian diễn ra Kỳ thi; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở y tế xây dựng kế hoạch phục vụ công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027.

4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Chỉ đạo các Ban chỉ huy phòng thủ khu vực bố trí lực lượng tham gia đảm bảo an ninh, an toàn tại các Hội đồng coi thi.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Hướng dẫn các cơ quan báo chí và chỉ đạo hệ thống truyền thanh cơ sở thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác về Kỳ thi; phối hợp với Công an tỉnh kịp thời có biện pháp xử lý các thông tin sai lệch về Kỳ thi.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo hạ tầng viễn thông phục vụ Kỳ thi; chỉ đạo Bưu điện tỉnh tạo điều kiện thuận lợi chuyển phát hồ sơ liên quan đến Kỳ thi.

7. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thu, sử dụng lệ phí tuyển sinh đảm bảo kinh phí để tổ chức tuyển sinh.

8. Sở Xây dựng

Chỉ đạo các doanh nghiệp vận tải và các đơn vị liên quan tạo điều kiện thuận lợi, bảo đảm an toàn trong các hoạt động vận chuyển, đi lại liên quan đến Kỳ thi; phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan bảo đảm an toàn giao thông, không để xảy ra ách tắc giao thông ảnh hưởng tới Kỳ thi.

9. Công ty Điện lực Hưng Yên

Xây dựng kế hoạch rà soát, kiểm tra hệ thống cấp điện, hệ thống điện, bảo đảm cung cấp điện ổn định cho địa điểm ra đề thi và in sao đề thi, các Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo bài thi. Có phương án dự phòng với những sự cố bất thường tại các khu vực diễn ra Kỳ thi.

10. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền về Kỳ thi.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường tuyên truyền về Kỳ thi để đoàn viên, hội viên và nhân dân hiểu rõ các quy định pháp luật và kế hoạch tổ chức Kỳ thi tại địa phương; vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ các thí sinh có hoàn cảnh khó khăn tham gia Kỳ thi. Thực hiện, hướng dẫn

mặt trận tổ quốc các cấp và tổ chức thành viên phối hợp tham gia kiểm tra; thực hiện giám sát chặt chẽ việc chuẩn bị và tổ chức Kỳ thi.

12. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức đội ngũ tình nguyện viên làm tốt công tác tuyên truyền về Kỳ thi; chỉ đạo các cấp bộ Đoàn địa phương tham gia hỗ trợ thí sinh, người nhà thí sinh và công tác bảo đảm trật tự, an toàn trong Kỳ thi.

13. Đề nghị Báo, Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hưng Yên

Tăng cường đăng tải tin bài, thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về Kỳ thi để học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân nắm được thông tin về Kỳ thi, tạo tâm lý tốt cho học sinh khi tham gia Kỳ thi.

14. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Chỉ đạo việc phối hợp đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực tham gia Kỳ thi; xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các Hội đồng coi thi.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã, phường xây dựng kế hoạch bố trí nhân lực thường trực, phương tiện, cơ sở thuốc phục vụ cho các điểm thi.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội huy động lực lượng các nhà trường tham gia thực hiện nhiệm vụ tại Kỳ thi; triển khai công tác tập huấn nghiệp vụ thi, các nhiệm vụ liên quan của Kỳ thi.

- Phối hợp với Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, đảm bảo an toàn tuyệt đối các Hội đồng coi thi đặt trên địa bàn.

Quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan đơn vị phản ánh kịp thời qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết. *nh*

PHỤ LỤC I
Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 các trường THPT công lập năm học 2026-2027
(Kèm theo Quyết định số 147 /QĐ-UBND ngày 22 /01/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

STT	Tên trường	Số lớp	Số học sinh
1	Trường THPT Hưng Yên	15	675
2	Trường THPT Tiên Lữ	13	585
3	Trường THPT Trần Hưng Đạo	9	405
4	Trường THCS và THPT Hoàng Hoa Thám	10	450
5	Trường THPT Phù Cừ	11	495
6	Trường THPT Nam Phù Cừ	9	405
7	Trường THPT Ân Thi	13	585
8	Trường THPT Nguyễn Trung Ngạn	11	495
9	Trường THPT Phạm Ngũ Lão	9	405
10	Trường THPT Kim Động	12	540
11	Trường THPT Đức Hợp	11	495
12	Trường THPT Nghĩa Dân	7	315
13	Trường THPT Khoái Châu	22	990
	<i>Trong đó:</i>		
	+ Cơ sở 1: Xã Khoái Châu	11	495
	+ Cơ sở 2: Xã Chí Minh	11	495
14	Trường THPT Trần Quang Khải	10	450
15	Trường THPT Nguyễn Siêu	10	450
16	Trường THPT Yên Mỹ	15	675
17	Trường THPT Triệu Quang Phục	11	495
18	Trường THPT Minh Châu	12	540
19	Trường THPT Mỹ Hào	14	630
20	Trường THPT Nguyễn Thiện Thuật	12	540
21	Trường THPT Văn Lâm	14	630
22	Trường THPT Trưng Vương	14	630
23	Trường THPT Văn Giang	14	630
24	Trường THPT Dương Quảng Hàm	11	495
25	Trường THPT Nguyễn Đức Cảnh	15	675
26	Trường THPT Lê Quý Đôn	14	630
27	Trường TH, THCS và THPT Quách Đình Bảo	12	540
28	Trường THPT Nguyễn Trãi	14	630
29	Trường THPT Vũ Tiên	12	540
30	Trường THPT Lý Bôn	13	585
31	Trường THPT Phạm Quang Thắm	7	315
32	Trường THPT Chu Văn An	11	495
33	Trường THPT Nguyễn Du	12	540
34	Trường THPT Bắc Kiến Xương	12	540
35	Trường THPT Bình Thanh	9	405
36	Trường THPT Bắc Đông Quan	14	630

NR

STT	Tên trường	Số lớp	Số học sinh
37	Trường THPT Nam Đông Quan	11	495
38	Trường THPT Tiên Hưng	12	540
39	Trường THPT Mê Linh	10	450
40	Trường THPT Bắc Duyên Hà	15	675
41	Trường THPT Hưng Nhân	14	630
42	Trường THPT Nam Duyên Hà	10	450
43	Trường THPT Đông Hưng Hà	13	585
44	Trường THPT Quỳnh Côi	14	630
45	Trường THPT Phụ Dực	14	630
46	Trường THPT Quỳnh Thọ	14	630
47	Trường THPT Đông Thụy Anh	14	630
48	Trường THPT Thái Ninh	10	450
49	Trường THPT Tây Thụy Anh	14	630
50	Trường THPT Thái Phúc	10	450
51	Trường THPT Tây Tiền Hải	14	630
52	Trường THPT Đông Tiền Hải	11	495
53	Trường THPT Nam Tiền Hải	15	675
54	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	12	420
	<i>Trong đó:</i>		
	+ <i>Lớp Toán:</i>	2	70
	+ <i>Lớp Tiếng Anh:</i>	2	70
	+ <i>Lớp Tin học:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Vật Lý:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Hoá Học:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Sinh học:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Ngữ văn:</i>	2	70
	+ <i>Lớp Lịch sử:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Địa lý:</i>	1	35
55	Trường THPT Chuyên Thái Bình	15	525
	<i>Trong đó:</i>		
	+ <i>Lớp Toán:</i>	2	70
	+ <i>Lớp Tiếng Anh:</i>	2	70
	+ <i>Lớp Tin học:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Vật Lý:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Hoá Học:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Sinh học:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Ngữ văn:</i>	2	70
	+ <i>Lớp Lịch sử:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Địa lý:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Tiếng Trung Quốc:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Tiếng Hàn Quốc:</i>	1	35
	+ <i>Lớp Tiếng Pháp:</i>	1	35
	Tổng cộng	676	30.150

nh

PHỤ LỤC II

Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 các trường THPT ngoài công lập năm học 2026-2027
(Kèm theo Quyết định số 147 /QĐ-UBND ngày 22 /01/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

STT	Tên trường	Số lớp	Số học sinh
1	Trường TH, THCS và THPT Everest	6	270
2	Trường THPT Tô Hiệu	10	450
3	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	10	450
4	Trường THPT Hồng Bàng	9	405
5	Trường THPT Ngô Quyền	7	305
6	Trường THPT Newton	10	450
7	Trường TH, THCS & THPT Hồng Đức	12	540
8	Trường THPT Nguyễn Tất Thành	10	450
9	Trường TH, THCS và THPT Marie Curie Thái Bình	2	60
10	Trường THPT Nguyễn Huệ	14	630
11	Trường THPT Trần Thị Dung	13	585
12	Trường THPT Diêm Điền	15	675
13	Trường THPT Đông Quan	15	630
14	Trường THPT Lạc Long Quân	13	585
15	Trường THPT Hồng Đức	9	405
16	THPT Hoàng Văn Thái	12	540
17	Trường TH, THCS và THPT Asahi Thái Bình	7	315
18	Trường THPT Quang Trung	8	360
19	Trường THPT Phùng Hưng	12	540
20	Trường THPT Hùng Vương	11	495
21	Trường THPT Nguyễn Công Hoan	12	540
22	Trường TH, THCS và THPT Vinschool Ocean Park 2	5	225
23	Trường TH, THCS và THPT Greenfield	10	315
24	Trường TH, THCS & THPT Edison	5	154
25	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	10	450
	Tổng số	247	10.824